

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày 07 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quyết định chủ trương đầu tư Dự án “Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+ tại tỉnh Đắk Lắk”**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK  
KHÓA X KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ MƯỜI LĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2021 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;*

*Căn cứ Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ; Nghị định số 79/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 549/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về đề xuất Dự án “Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+ tại tỉnh Đắk Lắk” sử dụng vốn vay*

*của IFAD và viện trợ không hoàn lại của GCF;*

*Xét Tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quyết định chủ trương đầu tư Dự án: “Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+ tại tỉnh Đắk Lắk”; Báo cáo thẩm tra số 160/BC-HĐND ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư Dự án: “Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+ tại tỉnh Đắk Lắk”, với các nội dung sau:**

1. Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk
2. Chủ dự án: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3. Nhà tài trợ, đồng tài trợ:
  - Quỹ Quốc tế về phát triển nông nghiệp (viết tắt là IFAD).
  - Quỹ Khí hậu xanh (viết tắt là GCF).

4. Mục tiêu, quy mô.

4.1. Mục tiêu dự án.

a) Mục tiêu tổng quát:

Giảm thiểu khí thải do mất rừng và suy thoái rừng thông qua giải quyết các nhân tố trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, khuyến khích đầu tư chiến lược, hiệu quả nhằm phục hồi và quản lý bền vững diện tích rừng; trao quyền và cải thiện khả năng thích ứng của các cộng đồng và thể chế mục tiêu nhằm cải thiện sinh kế, giảm nghèo trong cộng đồng và ứng phó tốt hơn với biến đổi khí hậu.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Hỗ trợ chính quyền địa phương các cấp đưa ra các chính sách thể chế hóa các chiến lược cấp quốc gia và cụ thể hóa vào công tác lập và thực hiện kế hoạch giảm thiểu phát thải từ mất rừng, suy thoái rừng và nỗ lực khôi phục rừng nhằm tạo cơ hội cải thiện sinh kế và nâng cao nhận thức cộng đồng.

- Nghiên cứu chiến lược tác động và hỗ trợ đưa ra các chính sách nhằm giải quyết các khó khăn trong vấn đề sử dụng đất rừng để sản xuất.

- Hỗ trợ xây dựng và thúc đẩy chuỗi giá trị sản phẩm không gây mất rừng,

nhằm đảm bảo thu nhập từ sản xuất nông nghiệp cho người dân vùng Dự án, giảm áp lực mở rộng canh tác, nguyên nhân chính dẫn tới mất rừng và suy thoái rừng, đồng thời khuyến khích tái trồng rừng và nâng cao trữ lượng các - bon.

- Đầu tư mới, cải tạo nâng cấp hạ tầng công phục vụ cho sản xuất, tăng cường khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu và các hoạt động bảo vệ rừng.

#### 4.2. Quy mô đầu tư.

Quy mô đầu tư của dự án gồm 03 hợp phần chính như sau:

- Hợp phần 1. Các trụ cột thiết kế REDD+ của Việt Nam được hoàn thiện và lồng ghép hoàn toàn vào các khung thể chế và chính sách cấp tỉnh với quan hệ đối tác công - tư - nhà sản xuất (4P: Sản phẩm - Giá thành - Kênh phân phối - Tiếp thị) được tăng cường để hiện thực hóa REDD+:

Hợp phần này bao gồm các hoạt động sẽ hỗ trợ địa phương đưa ra các chính sách thể chế hoá vào công tác lập và thực hiện kế hoạch giảm phát thải từ mất rừng, suy thoái rừng và nỗ lực phục hồi rừng. Tạo cơ hội cải thiện sinh kế và nâng cao nhận thức cộng đồng của người dân thông qua liên kết khu vực tư nhân và cộng đồng địa phương gần rừng.

- Hợp phần 2. Giảm phát thải từ lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và sử dụng đất khác (AFOLU) được tạo ra thông qua chuỗi giá trị không gây mất rừng trên nền tảng 4P và tài chính dựa trên hiệu quả thực hiện:

Hợp phần này sẽ bao gồm các hoạt động nhằm hỗ trợ xây dựng và thúc đẩy chuỗi giá trị sản phẩm không gây mất rừng, theo đó sẽ xác định và lựa chọn thực tiễn sáng tạo thích ứng và hỗ trợ cho các chuỗi cung ứng không gây mất rừng góp phần làm giảm tỷ lệ mất rừng và suy thoái rừng. Qua đó, thúc đẩy một cách bền vững và hiệu quả, thông qua triển khai các hoạt động Dự án đảm bảo thu nhập từ sản xuất nông nghiệp cho người dân vùng Dự án, giảm áp lực mở rộng canh tác, nguyên nhân chính dẫn tới mất rừng và suy thoái rừng.

- Hợp phần 3. Quản lý dự án:

Hợp phần này sẽ bao gồm các hoạt động nhằm duy trì bộ máy hoạt động của dự án và thực hiện các nội dung giám sát quá trình thực hiện dự án đảm bảo tiến độ, kế hoạch và các quy định của pháp luật.

#### 5. Địa điểm, thời gian.

a) Địa điểm thực hiện dự án:

- Huyện M'Đrăk bao gồm các xã: Krông Á, Cư San, Ea Trang.
- Huyện Ea Kar bao gồm các xã: Cư Yang, Cư Bông, Cư E'Lang, Cư Prông.
- Huyện Krông Bông gồm các xã: Yang Mao, Cư Đăm, Cư Pui.
- Huyện Lắk gồm các xã: Bông Krang, Đăk Phoi, Đăk Nuê, Krông Nô,

Nam Ka.

Đồng thời, để thực hiện các mục tiêu về giảm mất rừng, suy thoái rừng, dự án cũng hỗ trợ thực hiện các nội dung liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng do Chi cục Kiểm lâm - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các chủ rừng, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện phù hợp với dự án thuộc chương trình, kế hoạch trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt.

b) Thời gian thực hiện:

- Thời gian chuẩn bị dự án: 2024 - 2025.
- Dự kiến thời gian thực hiện dự án: 2025 - 2028.

6. Tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn.

Dự kiến tổng mức đầu tư Dự án “Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+ tại tỉnh Đắk Lắk” do IFAD và GCF đồng tài trợ khoảng 19,53 triệu USD, tương đương khoảng 468,73 tỷ đồng (*tỷ giá USD quy đổi tạm tính 01 USD = 23996 đồng, theo Ngân hàng Nhà nước/Bộ Tài chính Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ, áp dụng trong tháng 4/2024. Tỷ giá được áp dụng tại đề xuất dự án được Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 549/QĐ-TTg, ngày 20 tháng 6 năm 2024*) trong đó:

- Vốn ODA (viện trợ không hoàn lại) là: 153,57 tỷ đồng, tương đương 6,4 triệu USD.
- Vốn vay ODA là: 203,97 tỷ đồng tương đương 8,5 triệu USD.
- Vốn đối ứng từ ngân sách địa phương là: 111,19 tỷ đồng tương đương 4,63 triệu USD.

7. Cơ chế tài chính trong nước và phương thức cho vay lại.

Cơ chế tài chính trong nước được xác định như sau:

- Đối với nguồn vốn vay ODA: Ngân sách trung ương cấp phát 70% và tỉnh Đắk Lắk vay lại 30%.
- Đối với nguồn viện trợ không hoàn lại từ GCF uỷ thác qua IFAD: Cấp phát toàn bộ từ ngân sách Trung ương.
- Đối với nguồn vốn đối ứng: Tỉnh Đắk Lắk tự cân đối 100% từ ngân sách của tỉnh.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan được giao chủ dự án chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án

“Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu Chương trình hành động quốc gia REDD+ tại tỉnh Đắk Lắk” trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết và báo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk Khóa X Kỳ Chuyên đề thứ Mười lăm thông qua ngày 06 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Thị Chiến Hòa**